

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày: 15/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Trung.

Ông Nguyễn Văn Hớn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giả Huệ Tiên - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát V.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 24/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST – HS ngày 03/12/2021 đối với bị cáo:

Lê Đức M, sinh năm 1975; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị N Vợ: Nguyễn Thị H; Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/10/2021 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Tấn V: Phan Thị Mỹ Chi, sinh năm 1979 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Huỳnh Thu L, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Nơi cư trú: đường L, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí M.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng*: Phan Quốc T, sinh năm 1996 (có mặt);

Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 18/6/2021, Lê Đức M - sinh năm 1975 điều khiển xe mô tô biển số 71H5-3500 lưu thông từ trong đường nhánh dọc bờ sông B ra đường Quốc lộ C để về nhà ở xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre. Khi vừa ra Quốc lộ C cạnh chân cầu B thuộc tại khu phố D, thị trấn B, huyện Ba Tri, M mở đèn tín hiệu chuyển hướng rồi vừa băng qua đường, vừa đi ngược chiều từ lề trái qua lề phải theo hướng từ xã V đến thị trấn B nhưng để xe đụng vào xe mô tô biển số 51U8-4261 do anh Phan Tấn V - sinh năm 1982 cư ngụ ấp G, xã A, huyện B đang lưu thông trên phần đường bên phải Quốc lộ C theo hướng từ thị trấn B đi xã V, huyện B gây tai nạn, làm anh Phan Tấn V té xuống đường và tử vong tại Bệnh viện N do chấn thương sọ não.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 21 giờ 35 phút ngày 18/6/2021 xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 7,2m được trải nhựa, trên đường có vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng chia hai chiều đường xe chạy. Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ thị trấn B đi xã V và lấy tim đường làm chuẩn để đo vẽ, chọn trụ điện số 09 nằm ngoài mép đường bên phải cách tim đường 7,8m làm mốc cố định.

- Xe mô tô biển số 71H5-3500 sau tai nạn ngã phải nằm bên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phần đầu xe quay về hướng thị trấn B. Trục bánh trước và trục bánh sau cách tim đường lần lượt là 1,8m và 1,9m, trục bánh sau cách trụ điện số 09 là 13,4m.

- Xe mô tô biển số 51U8-4261 sau tai nạn ngã trái nằm bên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, phần đầu xe quay về hướng mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Trục bánh trước và trục bánh sau cách tim đường lần lượt là 1,9m và 0,7m. Trước khi ngã, xe 51U8-4261 để lại 04 vết cày dạng đứt quãng bên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu vết cày thứ nhất trùng với tim đường, cuối vết cày thứ tư trùng với trục bánh sau xe 51U8-4261 và cách tim đường 0,7m

- Vùng đụng là vùng có nhiều hạt đất đá li ti và mảnh vỡ nhựa màu đỏ rơi trên mặt đường kích thước 0,4m x 0,4m nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, tâm vùng đụng cách tim đường là 01m, cách đầu vết cày 01 là 3,8m, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 71H5-3500 là 01m, cách trụ điện số 09 là 14,5m.

Phương tiện và tài sản tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 71H5-3500 màu sơn đỏ - đen - xám, nhãn hiệu Honda Wave, số khung 19Y-614786, số máy 3E-0538380, dung tích xi lanh 109cm³ của Lê Đức M có đặc điểm: Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; cặp giảm xóc trước bị cong từ trước ra sau, phía dưới thanh giảm xóc bên phải có vết mài mòn kim loại kích thước 1,5cm x 01cm, điểm thấp nhất cách đất là 26cm; cánh yếm bên phải có vết bun gãy có kích thước 08cm x 02cm, pát nhựa bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; mặt ngoài gác chân trước bên phải có vết mài mòn cao su kích thước 01cm x 01cm; công tắc đèn chiếu sáng ở trạng thái mở; công tắc đèn chuyển hướng ở trạng thái mở bên phải. Hệ thống điều khiển, đèn, còi hoạt động bình thường.

- 01 xe mô tô biển số 51U8-4261 màu sơn xám, nhãn hiệu nhãn hiệu MINGXING, số khung YF-009738, số máy FMH-10033632, dung tích xi lanh 108cm³ của Phan Tấn V có đặc điểm: Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, giá gương bị cong từ trước ra sau; đèn chiếu sáng bị vỡ; trên ốp đầu xe có vết trầy xước có kích thước 25cm x 04cm; ốp sau đầu xe có vết trầy xước có kích thước 38cm x 10cm; đầu tay cầm bên trái có vết trầy xước có kích thước 03cm x 0,1cm; bên trái mặt nạ đầu xe có vết trầy xước kích thước 12cm x 05cm, điểm thấp nhất cách đất là 85cm; bên trái chắn bùn trước có vết mài mòn nhựa kích thước 05cm x 02cm; đầu trục trước bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước 01cm x 01cm ; gát chân trước bên trái bị cong từ trước ra sau, đầu gát chân có vết mài mòn kim loại kích thước 01cm x 01cm; mặt ngoài cangk nâng bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước 08cm x 02cm; đầu trục sau bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước 01cm x 01cm; gát chân trước bên phải và thắng chân bị cong từ trước ra sau, từ dưới lên trên; mặt ngoài bên phải lóc máy có vết thủng ma sát kích thước 08cm x 02cm; công tắc, đèn chiếu sáng ở trạng thái tắt. Hệ thống điều khiển, đèn, còi không hoạt động.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 109/TT ngày 28/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Phan Tấn V chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

Tại Bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 22/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố Lê Đức M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lê Đức M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Đức M từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX:

- Trả lại 01 xe mô tô biển số 71H5-3500 màu sơn đỏ - đen – xám, nhãn hiệu Honda Wave, số khung 19Y-614786, số máy 3E-0538380, dung tích xi lanh 109cm³ kèm theo giấy đăng ký xe cho Nguyễn Thị H là chủ sở hữu.

- Trả lại 01 xe mô tô biển số 51U8-4261 màu sơn xám, nhãn hiệu MINGXING, số khung YF-009738, số máy FMH-10033632, dung tích xi lanh 108cm³ kèm theo giấy đăng ký xe cho người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Thị Mỹ C.

- Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX: Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 53.000.000 đồng và gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Đức M khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe gây tai nạn phù hợp với dấu vết tại hiện trường, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 53.000.000 đồng. Bị cáo rất ăn năn hối hận với những gì mình đã gây ra, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xin được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 71H5-3500 là tài sản chung của bị cáo và vợ là Nguyễn Thị H.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Sự việc xảy ra là đúng như bị cáo trình bày tại Tòa, sau tai nạn bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 53.000.000đ để lo hậu sự cho bị hại. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin nhận lại chiếc xe mô tô biển số 51U8-4261 là tài sản của bị hại.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo) trình bày: Số tiền 53. 000.000 đồng mà bị cáo bồi thường cho gia đình bị

hại là tài sản chung của vợ chồng chị, chị tự nguyện cùng bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại và không có yêu cầu bị cáo trả lại. Chị xin nhận lại chiếc xe mô tô biển số 71H5-3500 là tài sản của vợ chồng do chị đại diện đứng tên chủ sở hữu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thu L không yêu cầu bị cáo thực hiện trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con bị hại là người chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thu L vắng mặt (có đơn xin vắng mặt). Tuy nhiên, Huỳnh Thu L có lời khai thể hiện đã rõ trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tiến hành tố tụng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của Huỳnh Thu L. Xét thấy sự vắng mặt của Huỳnh Thu L không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Huỳnh Thu L.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra V, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Lê Đức M phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, Lê Đức M đã điều khiển xe mô tô 71H5-3500 từ đường nhánh ra đường Quốc lộ C rồi băng qua đường không đảm bảo an toàn (vi phạm khoản 2 Điều 15, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ) nên để xe đụng vào xe mô tô biển số 51U8-4261 do anh Phan Tấn V đang điều khiển lưu thông trên đường Quốc lộ làm anh V tử vong do chấn thương sọ não; vụ việc xảy ra vào khoảng 21 giờ 05 phút ngày 18/6/2021 trên Quốc lộ C thuộc khu phố D, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Lê Đức M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo dẫn đến tai nạn giao thông là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, nhưng hậu quả do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng do đã làm chết một người. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng răn đe, giáo dục và phòng ngừa những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 53.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có người thân có công với cách mạng; bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe không có đèn vào ban đêm, chạy quá tốc độ cho phép khi qua cầu và có sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét áp dụng các tình tiết nêu trên đối với bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt là tù giam đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về cho địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 53.000.000 đồng nên gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thu L không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con bị hại là người chưa thành niên; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 71H5-3500 màu sơn đỏ - đen – xám, nhãn hiệu Honda Wave, số khung 19Y-614786, số máy 3E-0538380, dung tích xi lanh 109cm³ kèm theo giấy đăng ký xe, HĐXX xét thấy trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 51U8-4261 màu sơn xám, nhãn hiệu MINGXING, số khung YF-009738, số máy FMH-10033632, dung tích xi lanh 108cm³ kèm theo giấy đăng ký xe, HĐXX xét thấy trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Thị Mỹ C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Đức M 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 15/12/2021.

Giao bị cáo Lê Đức M cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 xe mô tô biển số 71H5-3500 màu sơn đỏ - đen – xám, nhãn hiệu Honda Wave, số khung 19Y-614786, số máy 3E-0538380, dung tích xi lanh 109cm³ kèm theo giấy đăng ký xe cho Nguyễn Thị H là chủ sở hữu.

- Trả lại 01 xe mô tô biển số 51U8-4261 màu sơn xám, nhãn hiệu MINGXING, số khung YF-009738, số máy FMH-10033632, dung tích xi lanh 108cm³ kèm theo giấy đăng ký xe cho người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Thị Mỹ C.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 53.000.000 (Năm mươi ba triệu) đồng và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thu L không có yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi con bị hại là người chưa thành niên; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bồi thường.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Lê Đức M nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND [thị trấn B](#);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài

